ẤN ĐỘ VỚI VIỆC THU HỒI CÁC VÙNG LÃNH THỔ THUỘC PHÁP (1947 - 1954)

NGUYỄN ĐỨC TOÀN[*]
NGUYỄN THẾ VŨ[**]
NGUYỄN THÀNH TÍN[***]

Tóm tắt: Trên lãnh thổ của Ấn Độ sau khi độc lập năm 1947, vẫn còn những vùng đất nằm dưới sự kiểm soát của thực dân phương Tây. Trong đó, các phần lãnh thổ của Pháp là Chandernagore, Pondicherry, Yanam, Mahe và Karaikal tuy có diện tích nhỏ, dân số không nhiều, nằm tách biệt nhau, nhưng là những vùng lãnh thổ lâu đời, biểu tượng cho sự liên tục của đế chế Pháp. Thế nên, nó đặt ra nhiều khó khăn và phức tạp trong thu hồi của Ấn Độ trong suốt 7 năm (1947 - 1954) vì liên quan đến lợi ích, danh dự hai bên. Nghiên cứu này nhằm mục đích làm rõ sự phức tạp trong quá trình thu hồi lãnh thổ thuộc Pháp của Ấn Độ bằng con đường đàm phán, hòa bình qua 3 giai đoạn cụ thể: 1947 - 1949, 1949 - 1951 và 1952 - 1954. Quá trình đàm phán thu hồi các vùng lãnh thổ của Pháp là một phần của quá trình củng cố và xác lập chủ quyền quốc gia Ấn Độ. Đó vừa là vấn đề tự hào dân tộc, vừa là sự kiên định mục tiêu bảo vệ chủ quyền của một quốc gia non trẻ như Ấn Độ. Bằng sự kiên trì, giữ vững nguyên tắc và quyết liệt trong đàm phán, cuối cùng, Pháp cũng rút khỏi các vùng lãnh thổ nhỏ bé của mình và chuyển giao chủ quyền cho chính phủ Ấn Độ kiểm soát.

Từ khóa: thu hồi, các vùng lãnh thổ Pháp, Ấn Độ, 1947 - 1954, ngoại giao.

Abstract: Following India's independence in 1947, several territories on the Indian subcontinent remained under the control of Western colonial powers. Among them, the French possessions of Chandernagore, Pondicherry, Yanam, Mahé, and Karaikal, although small in area, sparsely populated, and geographically separated, were long-standing territories symbolizing the continuity of the French colonial empire. Consequently, their recovery posed numerous difficulties and complexities for India over a seven-year period (1947-1954), as the issue involved the interests and national prestige of both sides. This study aims to clarify the complexities surrounding India's peaceful and negotiated recovery of the French territories through three specific phases: 1947-1949, 1949-1951, and 1952-1954. The negotiation process for the recovery of the French territories formed part of India's broader effort to consolidate and affirm its national sovereignty. It was at once a matter of national pride and a demonstration of the determination of a newly independent state to safeguard its sovereignty. Through persistence, adherence to principles, and firmness in negotiation, France ultimately withdrew from its remaining small territories and transferred sovereignty to the Government of India.

Keywords: recovery; French territories; India; 1947-1954; diplomacy.

Ngày nhận bài: 21/7/2025; Ngày phản biện: 12/11/2025; Ngày duyệt đăng: 22/1/2026.

1. Đặt vấn đề

Sau khi giành độc lập (15-8-1947), Ấn Độ vẫn còn những vùng đất nằm trong quyền kiểm soát của Pháp và Bồ Đào Nha (Andrew Mellor, 1951: 141). Tổng diện tích của Ấn Độ thuộc Pháp là 30.238 ha, với dân số là 362.042 người (theo điều tra năm 1948) (N.V. Rajkumar, 1951: 8). Ấn Độ thuộc Pháp thường được gọi là *Inde française*, tên chính thức là *Les établissements de français l'Inde* hoặc *Les établissements français dans l'Inde,* bao gồm các vùng lãnh thổ nhỏ, tàn tích của các trạm giao dịch cũ, được thành lập vào thế kỷ XVII. Ngoại trừ Chandernagore thuộc Bengal, các

[*]TS.Khoa KHXH&NV, Trường Đại học Quy Nhơn. Email: nguyenductoan@qnu.edu.vn
[**]Khoa Sư phạm, Trường Đại học Quy Nhơn. Email: vu4656020018@st.qnu.edu.vn
[***]ThS. Phòng Khoa học công nghệ & Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Quy Nhơn.
Email: andrewnguyentin@gmail.com

vùng đất còn lại là Pondicherry, Yanam, Mahe và Karaikal đều nằm rải rác dọc theo bờ biển Ấn Độ; đồng thời là những vùng đất thực dân lâu đời nhất của đế chế Pháp (trước cả châu Phi, Đông Dương và Thái Bình Dương) (William F.S. Miles, 1992: 143). Trong đó, Pondicherry là thủ phủ của các vùng đất của Pháp tại Ấn Độ có diện tích 29.145 ha, với tổng dân số là 212.572 người (theo điều tra năm 1948). Khu vực này được chia thành 8 xã là: Pondicherry, Ariyankuppam, Bahur, Mudaliarpet, Nettapakkam, Oulgaret, Thirubhuvanai và Villianur (J.B.P. More, 2023: 217).

Có thể nói, sự hiện diện của Pháp tại Ấn Độ là kết quả của sự kết hợp giữa các liên doanh thương mại truyền thống với chính sách tôn vinh uy thế quốc gia được khởi xướng bởi Bộ trưởng Tài chính của vua Louis XIV, Jean-Baptiste Colbert (Emmanuelle C.Guenot, 2015: 21). Người Pháp đến Pondicherry vào năm 1674 (được ghi công cho Francois Martin - một quản trị viên của Công ty Đông Ấn Pháp)[1] và giành quyền kiểm soát khu vực từ Bồ Đào Nha (những người đến đầu tiên khoảng thời gian 1521 và 1524) (G. David, 1998: 8). Hơn 7 thập kỷ sau đó, Pháp lần lượt xác lập quyền sở hữu các vùng đất của Ấn Độ là Chandernagore, Mahe, Karaikal và Yanam, vào vùng lãnh thổ hải ngoại của mình (*comptoirs* hay *établissements*)[2]. Tuy nhiên trong nửa thế kỷ tiếp theo, các vùng lãnh thổ của Pháp ở Ấn Độ liên tục thay đổi bởi sự tranh đoạt của Anh. Theo Hiệp ước Paris ký ngày 30-5-1814, Anh chính thức trả lại cho Pháp với 5 vùng lãnh thổ vào năm 1816 là Pondicherry, Karaikal, Mahe, Yanam và Chandernagore (J.B.P. More, 2023: 17-18). Từ đó, các đời Thống đốc Pháp kế nhiệm tiếp tục cải thiện cơ sở hạ tầng, công nghiệp, luật pháp và giáo dục, thực hiện quá trình thống trị tại các vùng lãnh thổ này trong 138 năm tiếp theo (William F.S. Miles, 1995: 71).

Không giống như vùng đất Goa bị Bồ Đào Nha chiếm đóng[3], các vùng lãnh thổ thuộc Pháp có một bất lợi là bị phân tán: Karaikal cách Pondicherry thuộc vùng Tamil khoảng 100km, nhưng thủ phủ lại cách Mahe thuộc Kerala 400km, cách Yanam thuộc đồng bằng Godaveri hơn 600km, và cách Chandernagore 1.600km (Pitoëff Patrick, 1991). Nằm xen kẽ trong phần lãnh thổ Ấn Độ, nói các ngôn ngữ khác nhau, thực hành các thói quen xã hội khác nhau, song đối với Pháp, đây là những vùng đất quan trọng không những về kinh tế mà còn cả về địa - chính trị. Nó ở vị trí cửa ngõ vào tiểu lục địa Ấn Độ, nằm trên huyết mạch giao thông từ chính quốc - châu Phi - Madagasca sang Nam Á và Đông Nam Á. Hơn nữa, các vùng lãnh thổ này là một trong những thuộc địa lâu đời của Pháp, là một biểu tượng cho sự liên tục và ổn định, được thiết lập bởi Hiến pháp của nền Cộng hòa thứ tư, là một tài sản của Liên hiệp Pháp (Emmanuelle C. Guenot, 2015: 241).

[1] Trước đó, ngày 4-2-1673, sĩ quan Bellanger de la Espinary đã chính thức đặt chân đến Pondicherry. Lúc này Pondicherry chỉ là một ngôi làng chài nhỏ ven biển. Dưới góc nhìn lịch sử, sự kiện này có thể xem là khởi đầu cho tiến trình thiết lập quyền lực thực dân Pháp ở khu vực Nam Ấn.

[2] Chandernagore được xác lập sau khi một dải đất nhỏ dọc theo sông Hooghly được Hoàng đế Aurangzeb nhượng lại cho các đại diện của Công ty vào năm 1688. Mahe được thành lập vào năm 1720 khi thuyền trưởng Mahe de la Bourdonnais mua lại một dải đất; Karikal cũng được sở hữu theo cách tương tự vào năm 1739. Cuối cùng, mặc dù Pháp đã giao thương tại Yanam từ năm 1731, nhưng đến năm 1750, quyền sở hữu mới được công nhận (Emmanuelle C. Guenot, 2015: 22). Tên gọi *comptoirs* hay *établissements* xuất hiện trong Điều 11 của Hiệp ước Paris 1763 kết thúc Chiến tranh Bảy năm (1756 - 1763) giữa Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha (mjp.univ-perp.fr).

[3] Năm 1510, dưới sự lãnh đạo của Alfonso de Albuquerque (1453 - 1515), trong nhiều nỗ lực của mình, Bồ Đào Nha đã chinh phục được đảo Goa từ vương quốc Hồi giáo Bijapur đang cai trị và là cường quốc châu Âu đầu tiên thiết lập các thuộc địa của mình trên tiểu lục địa Ấn Độ. Lãnh thổ Ấn Độ dưới sự thống trị của Bồ Đào Nha bao gồm ba vùng đất bao quanh là Goa, Daman và Diu với tổng diện tích là 1.532 dặm vuông (khoảng 3.968km^2). Goa là vùng đất bao quanh lớn nhất rộng 1.309 dặm vuông (khoảng 3.390km^2); Daman rộng khoảng 219 dặm vuông (khoảng 567,2km^2) và Diu rộng khoảng 14 dặm vuông (khoảng 36,2km^2). Trong đó, Daman và Diu không tiếp giáp về địa lý với Goa và có sự khác biệt về văn hóa (R.P. Rao, 1963: 9).

Với Ấn Độ, đó là những khu vực nhỏ, tầm quan trọng về lãnh thổ hay kinh tế chưa nhiều, tuy nhiên lại đặt ra những câu hỏi lớn về yêu cầu thu hồi các vùng lãnh thổ này (Jawaharlal Nehru, 1961: 106). Một Ấn Độ thuộc Pháp và Ấn Độ độc lập không thể cùng tồn tại trên một tiểu lục địa. Trong quá khứ, Ấn Độ từng là biểu tượng đấu tranh kiên cường chống thực dân của các nước Á, Phi. Thế nên sau khi Ấn Độ giành được độc lập năm 1947, từng bước xác lập và củng cố nền Cộng hòa, việc thu hồi các vùng lãnh thổ thuộc Pháp không chỉ đơn giản là xóa bỏ những tàn tích của chủ nghĩa đế quốc mà còn khẳng định việc bảo vệ chủ quyền, tính toàn vẹn, thống nhất cương thổ.

2. Tổng quan nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình thu thập tư liệu cho bài viết này, chúng tôi nhận thấy rằng, trên phương diện lịch sử, việc thu hồi các vùng lãnh thổ nằm dưới quyền kiểm soát của Pháp ở Ấn Độ từ năm 1947 là một trong những chủ đề thu hút sự quan tâm của giới học giả. Do vậy, vấn đề này được bàn luận trực tiếp hoặc gián tiếp trong một số lượng lớn các công trình học thuật, nhìn chung theo hai khuynh hướng chính.

Khuynh hướng thứ nhất, tập trung xem xét quá trình các vùng thổ thuộc Pháp ở Ấn Độ lần lượt được thu hồi từ năm 1947 đến năm 1954. Các công trình tiêu biểu theo hướng tiếp cận này bao gồm: "The problem of French India" của tác giả N.V. Rajkumar (1951); "L'Inde française en sursis. 1947 - 1954" của tác giả Pitoëff Patrick (1991); "Defective Decolonization: The Pondichérry Legacy, Proceedings of the Meeting of the French Colonial Historical Society" của tác giả William F.S. Miles (1992); "Decolonization of French India: Liberation movement and Indo - French relations 1947 - 1954" của tác giả Ajit K. Neogy (1997); "Des barbelés sur le Coromandel: La "guerre froide" Franco-Indienne (1949 - 1954)" của tác giả Jacques Weber (1998); "La fin des comptoirs français: La politique française de Nehru (1947 - 1954)" của tác giả Claude Arpi (2001); "Borders, Nationalism, and Representations: Imagined French India in the Era of Decolonisation, 1947 - 1962" của tác giả Emmanuelle C. Guenot (2015); "Imagining India, Decolonizing L'inde française, 1947 - 1954" của tác giả Akhila Yechury (2015); "Unsettling Utopia: The Making and Unmaking of French India" của tác giả Jessica Namakkal (2021); "Towards Freedom in Pondicherry: Society, Economy and Politics under French Rule (1816 - 1962)" của tác giả J.B.P. More (2023).

Khuynh hướng thứ hai xem xét chính sách đối ngoại linh hoạt, có nguyên tắc của Ấn Độ nhằm thu hồi các vùng lãnh thổ của Pháp trong bối cảnh thập niên đầu sau Chiến tranh thế giới thứ Gai. Các công trình tiêu biểu như: "India's Foreign Policy Selected Speeches, September 1946 - April 1961" của tác giả Jawaharlal Nehru (1961); "Indian Foreign Policy in Cambodia, Laos and Vietnam (1947 - 1964)" của tác giả D.R. SarDesai (1968); "Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 5" của tác giả Jawaharlal Nehru (1984); "Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 16" của tác giả Jawaharlal Nehru (1984); "Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 20" của tác giả Jawaharlal Nehru (1984); "Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 25" của tác giả Jawaharlal Nehru (1984); "Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 26" của tác giả Jawaharlal Nehru (1984); "La Valeur de l' "exemple français" dans le conflit indo-portugais sur Goa (1947 - 1954)" của tác giả Bègue Sandrine (2009).

Bên cạnh đó, những vấn đề về các vùng lãnh thổ thuộc Pháp ở Ấn Độ sau năm 1947 còn đề cập gián tiếp trong một số nghiên cứu tiêu biểu như: "India since partition" của tác giả Andrew Mellor (1951); "Border Incidents by French India Partisans: Acts of Goondaism Detailed" của Government of India (1952); "Approach to Chaos in Pondicherry, Puzzle of Indian Policy" của *Times of India* (1954); "Border Incident at Pondicherry" của *Times of India* (1954);

Imperial Burdens - Counter Colonialism in former French India" của tác giả William F.S. Miles (1995); "The Terror of Decolonization: Exploring French India'S "Goonda Raj"" của tác giả Jessica Namakkal (2016).

Như vậy, có thể khẳng định rằng, những nghiên cứu một cách có hệ thống về quá trình thu hồi các vùng lãnh thổ thuộc Pháp của Ấn Độ từ năm 1947 đến năm 1954 vẫn còn tồn tại nhiều "khoảng trống" đáng chú ý. Chính bởi thế, bằng việc vận dụng phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic, bài viết này tiến hành phân tích chuyên sâu, làm rõ quá trình thu hồi của Ấn Độ qua ba giai đoạn chính: 1947 - 1949, 1949 - 1951 và 1951 - 1954. Đồng thời, bài viết áp dụng cách tiếp cận hệ thống - cấu trúc, đặt Ấn Độ trong bối cảnh quốc tế và khu vực của thập niên đầu sau Chiến tranh thế giới thứ Hai. Qua đó hướng tới cách nhìn toàn diện hơn về một trong những thành tựu của hoạt động ngoại giao quốc tế đầu tiên trong công cuộc củng cố và xác lập chủ quyền quốc gia còn non trẻ như Ấn Độ, làm cơ sở để đưa ra những đánh giá khách quan và có tính hệ thống về các vấn đề và những sự kiện liên quan.

3. Kết quả và thảo luận

Sau 7 năm tiến hành đàm phán với nhiều phức tạp, cuối cùng, Pháp cũng rút khỏi các vùng lãnh thổ nhỏ bé của mình và chuyển giao chủ quyền cho chính phủ Ấn Độ kiểm soát. Để có cơ sở cho việc phân tích, đánh giá quá trình đàm phán giữa hai quốc gia, trong nghiên cứu này, chúng tôi chia thành 3 giai đoạn gắn liền với những kiện nổi bật từ năm 1947 đến năm 1954 như sau:

3.1. Giai đoạn 1947 - 1949

Sau khi giành độc lập, Thủ tướng lâm thời Jawaharlal Nehru thừa nhận Ấn Độ "đang phải đối mặt với một số lượng lớn các vấn đề phức tạp… nên vấn đề sở hữu của nước ngoài trên lãnh thổ Ấn Độ tạm thời chưa được ưu tiên lúc này" (Jawaharlal Nehru, 1984b: 425). Đối với các vùng lãnh thổ thuộc Pháp, J. Nehru trước đó đã bày tỏ mong muốn rằng đó sẽ là "một cửa sổ Pháp tại Ấn Độ để người Ấn Độ có thể hiểu được văn hóa Pháp và ngược lại" (Emmanuelle C. Guenot, 2015: 204). Mặt khác, J. Nehru không khuyến khích các phong trào giải phóng tự phát vì ông quyết tâm theo đuổi con đường ngoại giao. Điều này được nhấn mạnh trong những bức thư trao đổi giữa J. Nehru với Rajendra Prasad[4], M.R.A. Baig[5] và các quan chức cấp cao khác của Ấn Độ rằng: phải sử dụng tất cả kỹ năng để ngăn chặn phong trào nổi dậy tự phát từ các vùng lãnh thổ, đồng thời thuyết phục những nhà lãnh đạo ở đó về lợi ích của phương thức ngoại giao (Jawaharlal Nehru, 1984a: 553-555).

Trong khi đó, tháng 8-1947, khắp các vùng lãnh thổ thuộc Pháp ở Ấn Độ chứng kiến phong trào đấu tranh đòi sáp nhập diễn ra mạnh mẽ. Tại Chandernagore, Mặt trận Dân chủ Quốc gia (NDF - thành lập tháng 9-1945) tuyên bố sẽ phát động một satyagraha (cuộc biểu tình bất bạo động) nếu Pháp không đưa ra kế hoạch toàn diện để sáp nhập với Ấn Độ (Akhila Yechury, 2015: 1148). Tại Karaikal, những người ủng hộ sáp nhập tổ chức cuộc họp công khai tại ngôi đền Karaikal Ammayar tuyên bố họ là công dân Ấn Độ và yêu cầu sáp nhập vô điều kiện với Ấn Độ tự do. Ở Mahe, Mahajana Sabha, một tổ chức chính trị theo chủ nghĩa dân tộc, đã yêu cầu Pháp ngay lập tức nhượng bộ độc lập cho năm vùng lãnh thổ và nếu không chấp nhận yêu cầu trên thì một chính phủ bình dân lâm thời sẽ được thành lập (Ajit K. Neogy, 1997: 64). Từ ngày 5 đến ngày 6-8-1947, thị trưởng của 8 xã ở Pondicherry đã gửi một bức điện cho Jawaharlal Nehru bày tỏ mong muốn thống nhất với Ấn Độ. Ngày 11-8-1947, Hội đồng Thành phố Pondicherry đã thông qua một nghị quyết yêu cầu chính phủ Pháp tuyên bố cho phép người dân gia nhập Ấn Độ, và sau

[4] Là Chủ tịch Đảng Quốc đại và đến năm 1950 là Tổng thống đầu tiên của Ấn Độ.

[5] Từ năm 1946 đến 1949, ông là Tổng lãnh sự Ấn Độ tại các vùng lãnh thổ của Pháp và Bồ Đào Nha.

ngày 15-8-1947 họ sẽ coi mình đang sống trong lãnh thổ của Ấn Độ, từ chối treo bất kỳ lá cờ nào khác ngoài cờ Ấn Độ (J.B.P. More, 2023: 187). Cùng với đó, các cuộc đình công và xuống đường của công nhân, sinh viên diễn ra sôi nổi. Ngày 9 và 10-8-1947, khoảng 1.000 sinh viên trường Calve (Pondicherry) tham gia diễu hành qua các đường phố hô vang các khẩu hiệu đòi sáp nhập vào Ấn Độ. Trong thời gian này, có 200 công nhân khu vực Pondicherry đã đình công (Ajit K. Neogy, 1997: 66).

Có thể nói, những sự kiện trên rõ ràng đòi hỏi Pháp phải có những thay đổi đối với các vùng lãnh thổ. Tổng lãnh sự Anh tại Ấn Độ thuộc Pháp là F.E. Fletcher cũng cảnh báo rằng, nếu Pháp không có những hành động ngay lập tức để hạn chế sự lan tỏa của các cuộc đấu tranh, họ sẽ phải đối mặt với phong trào bất tuân dân sự (Akhila Yechury, 2015: 1148). Đối với Pháp lúc này, việc đồng ý nhượng lại ngay các vùng lãnh thổ ở Ấn Độ là điều khó thực hiện, bởi lẽ điều đó sẽ tạo tiền lệ cho các thuộc địa khác của Pháp ở châu Phi và nhất là Đông Dương. Chỉ thông qua những cuộc đàm phán mới có thể tiếp tục giữ lại các vùng lãnh thổ ở Ấn Độ, giúp cho Pháp củng cố và nâng cao uy tín quốc tế về cường quốc thuộc địa, tiếp tục củng cố đế chế của mình (Emmanuelle C. Guenot, 2015: 205). Hơn nữa, Pháp không thể bỏ rơi các vùng lãnh thổ mà không tham khảo ý kiến của cư dân ở đó, những người đã là người Pháp trong 3 thế kỷ và là cử tri từ năm 1871 (Jacques Weber, 1998: 30). Do vậy, Pháp đã cố gắng tìm mọi cách để trì hoãn việc trao trả này càng lâu càng tốt.

Từ tháng 5-1947, các cuộc đàm phán giữa J. Nehru với Henri Roux, Đại diện lâm thời của chính phủ Pháp tại New Delhi bắt đầu (Akhila Yechury, 2015: 1148). Đến ngày 28-8-1947, một tuyên bố chung được công bố, hai bên đồng ý giải quyết vấn đề về các vùng lãnh thổ một cách thân thiện và hữu nghị. Theo đó: "Chính phủ Ấn Độ và Pháp mong muốn củng cố và phát triển các mối quan hệ hữu nghị đoàn kết trên tinh thần tin cậy và hiểu biết lẫn nhau, quyết định cùng nhau xem xét một giải pháp hữu nghị về nhiều vấn đề trong các vùng lãnh thổ của Pháp ở Ấn Độ, đồng thời tính đến nguyện vọng và lợi ích của người dân, cũng như mối liên hệ lịch sử, văn hóa gắn kết họ với Pháp và Ấn Độ" (Akhila Yechury, 2015: 1148). Như vậy, trong bối cảnh Ấn Độ vừa mới giành được độc lập và đang đối mặt với nhiều vấn đề phức tạp cần giải quyết[6], và trên trường quốc tế, Ấn Độ vẫn chưa có vị thế quan trọng thì cách tiếp cận đó trên hết là một nỗ lực toan tính phù hợp nhằm kéo dài thời gian cho cả Pari và New Delhi (Emmanuelle C. Guenot, 2015: 205). Về phía Pháp là sự tính toán để chuẩn bị một cuộc trưng cầu dân ý có lợi cho mình, trong khi Ấn Độ nhắm đến việc chuyển giao trực tiếp các vùng lãnh thổ sau khi khuất phục các tiểu quốc (Bègue Sandrine, 2009: 302).

Từ tháng 2-1948 đến đầu tháng 6-1948, Pháp và Ấn Độ tiến hành các cuộc đàm phán nhằm quyết định quy chế tương lai của Ấn Độ thuộc Pháp. Phía Pháp cố gắng thuyết phục Ấn Độ chấp nhận đề xuất về việc tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý theo đúng quy định của Điều 27 Hiến pháp Pháp 1946[7] trong thời gian không sớm hơn 3 năm và không muộn hơn 5 năm. Trong một phát biểu khai mạc Hội đồng đại diện Ấn Độ thuộc Pháp ngày 31-3-1948, Thống đốc Baron đã đề cập đến mối liên hệ về lịch sử, văn hóa giữa các vùng lãnh thổ của Pháp với chính quốc; do đó bất kỳ đề xuất nào về tương lai của các vùng lãnh thổ cũng phải tính đến quá trình lịch sử và nguyện vọng của người dân (Akhila Yechury, 2015: 1149).

Sau nhiều lần trao đổi công hàm và đàm phán ngoại giao giữa hai nước, ngày 8-6-1948, tại Quốc hội Pháp, Bộ trưởng Ngoại giao Paul Coste-Floret đã công bố một văn bản giữa Ấn

[6] Một trong những vấn đề quan trọng đó là hội nhập hơn 500 tiểu quốc vào Liên bang Ấn Độ, nhất là việc sáp nhập Hyderabad và Kashmir.

[7] Điều 27: "…Không có sự nhượng bộ, trao đổi và bổ sung lãnh thổ nào có hiệu lực nếu không có sự đồng ý của cư dân liên quan" (legifrance.gouv.fr).

Độ và Pháp về việc giải quyết tương lai của các vùng lãnh thổ (còn được gọi là "Thỏa thuận Ấn - Pháp") gồm 10 điều khoản (N.V. Rajkumar, 1951: 23). Theo đó, các bên nhất trí rằng: "Tình trạng tương lai của các vùng lãnh thổ thuộc Pháp sẽ do người dân ở đó quyết định, nguyện vọng của họ được xác định thông qua một cuộc trưng cầu dân ý; ngày giờ và các chi tiết khác của cuộc trưng cầu dân ý này do Hội đồng thành phố ở các vùng lãnh thổ quyết định; kết quả của cuộc trưng cầu dân ý có hiệu lực đối với từng vùng lãnh thổ riêng lẻ chứ không áp dụng chung cho cả năm vùng. Trước mắt, các cuộc bầu cử mới sẽ được tổ chức tại tất cả các Hội đồng thành phố" (N.V. Rajkumar, 1951: 23). Đồng thời, thỏa thuận còn nhấn mạnh rằng hòa bình và trật tự sẽ được duy trì, bình đẳng tôn giáo, chủng tộc và tự do cá nhân sẽ được đảm bảo đầy đủ trong các vùng lãnh thổ (Jessica Namakkal, 2021: 116).

Ấn Độ hoan nghênh Thỏa thuận này, xem đó là một chiến thắng cho các lý tưởng dân chủ, và chứng tỏ Pháp đã có nhận thức rõ ràng hơn về những thay đổi ở Ấn Độ (Ajit K. Neogy, 1997: 97). Ngày 29-6-1948, Daniel Lévi, Đại sứ Pháp tại New Delhi đã viết thư cho Thủ tướng J. Nehru nhấn mạnh: "Sẽ ấn định ngày trưng cầu dân ý cho Chandernagore; bốn vùng lãnh thổ còn lại, Hội đồng thành phố sẽ được nhóm lại thành một Hội đồng chung và các cuộc bầu cử mới sẽ được tổ chức vào thời gian sớm nhất có thể" (N.V. Rajkumar, 1951: 101-102). Cùng ngày, Thủ tướng J. Nehru trong một bức thư trả lời Đại sứ Pháp: "Chính phủ của tôi ghi nhận sự hài lòng với các nguyên tắc được thể hiện trong Thỏa thuận là phù hợp với quan điểm của chúng tôi, rằng tương lai của các vùng lãnh thổ Pháp tại Ấn Độ nên được xác định sớm nhất có thể theo nguyện vọng được bày tỏ một cách tự do của người dân ở đó" (N.V. Rajkumar, 1951: 26). Đồng thời, "Chính phủ chúng tôi hoan nghênh mong muốn của chính phủ Pháp về một cuộc trưng cầu dân ý, trong đó người dân Ấn Độ thuộc Pháp phải được tham vấn. Cuộc trưng cầu phải được tổ chức trong một bầu không khí không có thù hận, không có áp lực từ bên trong hay bên ngoài" (Ajit K. Neogy, 1997: 283). Cùng với đó, Thủ tướng J. Nehru còn đề xuất quy trình để xác định nguyện vọng của người dân ở các vùng lãnh thổ như sau: *thứ nhất*, tổ chức các cuộc bầu cử mới tại năm vùng lãnh thổ; *thứ hai*, triệu tập một cuộc họp của Hội đồng thành phố Chandernagore và Hội đồng liên hiệp của bốn vùng lãnh thổ để ấn định ngày tổ chức trưng cầu dân ý. Hai hội đồng này sẽ đề xuất với chính phủ Pháp về các phương thức tổ chức trưng cầu dân ý (N.V. Rajkumar, 1951: 27).

Chỉ hơn một năm sau "Thỏa thuận Ấn - Pháp", dưới áp lực của người dân, ngày 19-6-1949, có 7.473/12.184 cử tri Chandernagore, bao gồm cả phụ nữ và nam giới trên 21 tuổi, đã bỏ phiếu đồng ý sáp nhập vào Ấn Độ, trong khi chỉ có 114 phiếu phản đối (Jessica Namakkal, 2021: 117). Ngày 14-8-1949, Pháp đã chuyển giao trên thực tế Chandernagore cho Ấn Độ (N.V. Rajkumar, 1951: 107). Việc chuyển giao này được công nhận bởi Hiệp ước Nhượng quyền (Treaty of Cession) ngày 2-2-1951. Ngày 19/4/1952, Tổng thống Pháp Vincent Auriol đã phê chuẩn Hiệp ước. Tiếp đó, ngày 9-6-1952, Hiệp ước được Quốc hội Pháp phê chuẩn. Kết quả ở Chandernagore đã chấm dứt gần 261 năm Pháp cai trị ở đây và được đón nhận nồng nhiệt tại Ấn Độ (Ajit K. Neogy, 1997: 141-142). Đồng thời, kết quả này cũng giáng một đòn nặng nề vào khái niệm Liên hiệp Pháp (Frence Union) được nền Đệ tứ Cộng hòa (1946 - 1958) tuyên truyền rộng rãi. Thủ tướng J. Nehru đã gửi một thông điệp quan trọng tới Chandernagore về kết quả lịch sử này như sau: "Chúng tôi hoan nghênh Chandernagore và người dân đã trở về với Ấn Độ vĩ đại… Chính phủ và nhân dân Pháp nên thấy kết quả của Chandernagore là minh chứng cho tình cảm của người dân ở các vùng lãnh thổ thuộc Pháp mong muốn đoàn tụ với Ấn Độ bằng sự tự nguyện và hòa bình. Vì thế, sự thay đổi ở đây là một điều tất yếu" (Russell H. Fifield, 1950: 64).

Tuy vậy, với các vùng lãnh thổ còn lại, Pháp không thể sắp xếp để tổ chức các cuộc trưng cầu dân ý tương tự vì lo ngại kết quả và tác động của việc này đến với Pháp. Đồng thời, Pháp viện dẫn Điều 27 của Hiến pháp như là một điều kiện tiên quyết để quyết định

tương lai của các vùng lãnh thổ, làm cơ sở để tiếp tục trì hoãn. Trong khi đó, ngày 19-12-1948, tại phiên họp Jaipur, Đảng Quốc đại Ấn Độ đã thông qua nghị quyết, tuyên bố rằng: "Lịch sử Ấn Độ đã trải qua những thăng trầm trong hơn 200 năm, điều này đã để lại một số thuộc địa nước ngoài ở nhiều vùng khác nhau của đất nước. Với một nền độc lập vừa mới giành được, sự tồn tại liên tục của các vùng lãnh thổ này ở Ấn Độ trở thành một điều bất thường và mâu thuẫn với quan niệm về sự thống nhất và tự do ở Ấn Độ. Do đó, việc sáp nhập các vùng lãnh thổ này vào Ấn Độ về mặt chính trị là điều cần thiết và không có giải pháp nào khác có thể ổn định hoặc phù hợp với nguyện vọng của người dân. Đảng tin rằng sự thay đổi này sớm diễn ra bằng phương pháp hòa bình và với sự hợp tác hữu nghị của các chính phủ liên quan" (N.V. Rajkumar, 1951: 23). Thủ tướng J. Nehru ủng hộ quan điểm trên của Đảng Quốc đại, xem đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của quốc gia, bảo vệ sự toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, nhất là trong bối cảnh Ấn Độ vừa mới được thực dân Anh trao trả độc lập. Phát biểu tại Quốc hội Ấn Độ ngày 8-3-1949, một lần nữa Thủ tướng J. Nehru nhấn mạnh: "…bất chấp lịch sử dâu dài của Pháp ở Ấn Độ, chỉ có một tương lai duy nhất đối với những vùng lãnh thổ này đó là sự hội nhập hoàn toàn với Ấn Độ" (Akhila Yechury, 2015: 1152).

Đáp trả trước những hành động trì hoãn của Pháp, ngày 30-3-1949, Ấn Độ đơn phương chấm dứt Hiệp ước liên minh thuế quan (Customs Union Convention)[8] và có hiệu lực kể từ ngày 1-4-1949. Một hàng rào hải quan được thiết lập xung quanh các vùng lãnh thổ Ấn Độ thuộc Pháp, việc vận chuyển hàng hóa miễn phí đã chấm dứt cùng với khoản trợ cấp trước đây. Bằng cách chấm dứt một hiệp định ban đầu được đưa ra bởi hai cường quốc thực dân ở Ấn Độ đã báo hiệu quyết tâm mạnh mẽ của Ấn Độ trong việc sử dụng nhiều biện pháp khác nhau để tăng áp lực ngoại giao cho đến khi Pháp buộc phải rời đi. Quan trọng hơn, thông qua quyết định chấm dứt trên, Ấn Độ muốn gửi thông điệp tới chính quyền Pháp và người dân ở các vùng lãnh thổ, khẳng định tính tất yếu về tương lai của nó: "Ấn Độ thuộc Pháp rất dễ bị tổn thương. Các vùng lãnh thổ bị bao quanh đó sẽ khó tồn tại nếu không có sự giúp đỡ từ bên ngoài" (Emmanuelle C. Guenot, 2015: 232). Mặt khác, với tinh thần thiện chí, trước khi hết hạn thông báo, Ấn Độ nhiều lần đề nghị Pháp tiếp tục gia hạn Hiệp ước thỏa thuận nếu Pháp muốn nhưng đã bị từ chối[9]. Việc từ chối đó một phần khẳng định từ phía Pháp rằng các vùng lãnh thổ này không phụ thuộc vào kinh tế Ấn Độ, mặt khác Pháp lo ngại việc tiếp tục thỏa thuận hiện tại sẽ dẫn đến một liên minh chính trị với Ấn Độ, gây bất lợi cho các cuộc trưng cầu dân ý (J.B.P. More, 2023: 235).

(còn nữa)

[8] Khi Chiến tranh thế giới thứ Hai bùng nổ, các hoạt động thương mại hàng hải và việc vận chuyển hàng hóa giữa các cường quốc châu Âu với thuộc địa của họ bị ảnh hưởng nhiều. Do sự gián đoạn này mà cả Anh và Pháp đã quyết định ký kết Hiệp ước Liên minh thuế quan để tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa giữa các cảng tự do của Ấn Độ thuộc Pháp và Anh. Ngày 28-1-1941, Hiệp ước liên minh thuế quan giữa Anh và Pháp được ký kết với 24 điều khoản như một biện pháp thời chiến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại của hai đế chế trên lãnh thổ Ấn Độ. Theo Hiệp ước, Ấn Độ thuộc Pháp được miễn trừ các quy định xuất nhập khẩu hiện hành với các quốc gia bên ngoài; thuế hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu vào và xuất khẩu từ Ấn Độ thuộc Pháp sang các quốc gia khác ngoài Ấn Độ do chính phủ Ấn Độ thuộc Anh thu. Đổi lại, Ấn Độ thuộc Pháp nhận được khoảng 620.000 rupee mỗi năm . Điều 23 của Hiệp ước ghi rõ: có hiệu lực vào ngày 15-2-1941 và có thể chấm dứt vào ngày 31-3-1942 hoặc cùng ngày này trong bất kỳ năm nào sau đó khi một bên gửi thông báo cho bên kia biết trước một năm (www.worldlii.org).

[9] Ngày 16-2-1949, Ấn Độ đề nghị Pháp gia hạn Hiệp định nhưng Pháp không đồng ý. Ngày 2-6-1949, Ấn Độ một lần nữa bày tỏ mong muốn gia hạn Hiệp định với một vài sửa đổi nhỏ, đồng thời sẽ bãi bỏ các hạn chế áp dụng đối với việc lưu thông hàng hóa giữa các vùng lãnh thổ của Pháp và phụ cận. Tuy nhiên, Pháp đưa ra đề xuất phải ủng hộ một chính quyền hỗn hợp ở các vùng lãnh thổ này. Điều đó bị chính phủ Ấn Độ bác bỏ (J.B.P. More, 2023: 235).

Tài liệu tham khảo

Andrew Mellor. (1951). India since partition, Turnstile press, London.

Approach to Chaos in Pondicherry, Puzzle of Indian Policy". *Times of India*. 5 April 1954.

Ajit K. Neogy. (1997). Decolonization of French India: Liberation movement and Indo - French relations 1947 - 1954, Institut Français de Pondichéry.

Akhila Yechury. (2015). Imagining India, Decolonizing L'inde française, 1947 - 1954. *The Historical Journal*. 4 (2015). Cambridge University Press, doi:10.1017/Soo18246X14000727. 1141-1165.

"Border Incident at Pondicherry". *Times of India*. 3 April 1954.

Bègue Sandrine. (2009). La Valeur de l' "exemple français" dans le conflit indo-portugais sur Goa (1947 - 1954), In: Outre-mers, tome 96, n°364-365, 2e semestre 2009, Le Sport dans l'Empire Français. Un instrument de domination coloniale.

Claude Arpi. (2001). La fin des comptoirs français: La politique française de Nehru (1947 - 1954), Pavillon de France à Auroville.

D.R. SarDesai. (1968). Indian Foreign Policy in Cambodia, Laos and Vietnam (1947 - 1964), University of California Press, Berkeley and Los Angeles.

Emmanuelle C. Guenot. (2015). Borders, Nationalism, and Representations: Imagined French India in the Era of Decolonisation, 1947 - 1962, University of Sydney.

Government of India. (1952). Border Incidents by French India Partisans: Acts of Goondaism Detailed, Asie Océanie/Inde Française/Maintien de l'ordre incidents policiers.

G. David. (1998). Pondichéry, porte de I'Inde, Imprimerie des Missions, Pondichéry.

https://mjp.univ-perp.fr/traites/1763paris.htm.

https://www.worldlii.org/int/other/treaties/LNTSer/1942/3.pdf.https://www.mea.gov.in/bilateral-documents.htm?dtl/7706/Agreement+on+De+Facto+Transfer+of+French+Establishments.

Jawaharlal Nehru. (1961). INDIA'S FOREIGN POLICY Selected Speeches, September 1946 - April 1961, The Publications Division Ministry of Information and Broadcasting Government of India.

Jawaharlal Nehru. (1984a). Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 5.

Jawaharlal Nehru. (1984b). Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 8.

Jawaharlal Nehru. (1984c). Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 16.

Jawaharlal Nehru. (1984d). Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 19.

Jawaharlal Nehru. (1984e). Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 20.

Jawaharlal Nehru. (1984f). Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 25.

Jawaharlal Nehru. (1984g). Selected Works of Jawaharlal Nehru, Series II, Volume 26.

Jacques Weber. (1998). Des barbelés sur le Coromandel: La "guerre froide" Franco-Indienne (1949 - 1954), in Guerres mondiales et conflits contemporains, No. 190.

Jessica Namakkal. (2016). The Terror of Decolonization: Exploring French India'S "Goonda Raj". *International Journal of Postcolonial Studies*. Published online: 17 Oct 2016. http://dx.doi.org/10.1080/1369801X.2016.1231586. 338-357.

Jessica Namakkal. (2021). Unsettling Utopia: The Making and Unmaking of French India, New York, Columbia University Press.

J.B.P. More. (2023). Towards Freedom in Pondicherry: Society, Economy and Politics under French Rule (1816 - 1962), Routledge.

Journal officiel de la République française. Lois et décrets (version papier numérisée) n° 0253 du 28/10/1946. https://www.legifrance.gouv.fr.

N.V. Rajkumar. (1951). The problem of French India, All-India Congress Committee 7, Jantar Mantar Road New Delhi.

Pitoëff Patrick. (1991). L'Inde française en sursis. 1947 - 1954, In: Revue française d'histoire d'outre-mer, tome 78, n°290, 1er trimestre, DOI: https://doi.org/10.3406/outre.1991.2875.

Russell H. Fifield. (1950). The future of French India. *Far Eastern Survey*. Vol. 19. No. 6. 62-64.

R.P. Rao. (1963). Portuguese Rule in Goa, Asia Publishing House, Bombay.

Sumantra Bose. (2018). Secular States, Religious Politics, Cambridge University Press.

The Indian Express. 26 August 1954.

William F.S. Miles. (1992). Defective Decolonization: The Pondichérry Legacy, Proceedings of the Meeting of the French Colonial Historical Society, Vol.16, Michigan State University Press.

William F.S. Miles (1995). Imperial Burdens - Counter Colonialism in former French India, Lynne Rienner Publishers, London.